

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ TÂN UYÊN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2021/KDTM-ST

Ngày: 31/12/2021

V/v Tranh chấp hợp đồng
mua bán hàng hóa

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN THỊ XÃ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Lê;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Mộng Tuyên;

2. Bà Nguyễn Hạnh Toàn.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Ngọc Yến - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên tham gia phiên tòa:* Ông Phạm Văn Giáp - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 22/2021/TLST-KDTM ngày 11 tháng 5 năm 2021 về việc: “Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2021/QĐXXST-KDTM ngày 10 tháng 12 năm 2021, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Công ty TNHH kiềng Liên Th; địa chỉ: Lô Y3, Đường N2, Khu Công nghiệp Nam Tân Uyên, phường B, thị xã U, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện hợp pháp: Ông Đào Văn Cường, sinh năm 1986; địa chỉ: Số nhà 205 Nguyễn Thị Th, phường T, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh; là người đại diện theo ủy quyền (Giấy ủy quyền ngày 20/4/2021). Có mặt.

- *Bị đơn:* Công ty TNHH Siêu Ngh; địa chỉ: Lô H1, Đường N3, Khu công nghiệp Nam Tân Uyên, phường B, thị xã U, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện hợp pháp: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1995; địa chỉ thường trú: Thôn L, xã V, huyện L, tỉnh Q; địa chỉ liên hệ: Công ty TNHH Siêu Ngh - Lô H1, Đường N3, Khu công nghiệp Nam Tân Uyên, phường B, thị xã U, tỉnh Bình Dương; là người đại diện theo ủy quyền (Giấy ủy quyền ngày 28/5/2021). Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại Đơn khởi kiện ngày 20/4/2021 và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn và người đại diện hợp pháp của nguyên đơn ông Đào Văn C trình bày:

Công ty TNHH Siêu Ngh (sau đây gọi tắt Công ty Siêu Ngh) là đối tác và là một trong những khách hàng lâu năm của Công ty TNHH kiếng Liên Th (sau đây gọi tắt Công ty Liên Thái). Công ty Liên Th cung cấp mặt hàng kính các loại. Do làm ăn thân thiết nên giữa hai bên không có ký hợp đồng kinh tế mà theo đơn đặt hàng từ phía Công ty Siêu Ngh. Sau khi nhận được đơn đặt hàng từ Công ty Siêu Ngh, Công ty Liên Th lên kế hoạch và tiến hành sản xuất theo đơn đặt hàng, sau đó giao hàng cho Công ty Siêu Ngh đúng theo tiến độ yêu cầu. Mặc dù, Công ty Liên Th đã hoàn thành nghĩa vụ giao hàng nhưng đến nay Công ty Siêu Ngh lại không thực hiện nghĩa vụ thanh toán tiền hàng cho Công ty Liên Th.

Ngày 18/11/2020, Công ty Siêu Ngh gửi cho Công ty Liên Th kế hoạch thanh toán. Theo kế hoạch thanh toán ngày 18/11/2020 thể hiện Công ty Siêu Ngh thừa nhận nợ tiền hàng của Công ty Liên Th tổng số tiền 778.976.696 đồng và đưa ra kế hoạch trả nợ hàng tháng, phương thức thanh toán là mỗi tháng Công ty Liên Th sẽ thanh toán cho Công ty Siêu Ngh 100.000.000 đồng, bắt đầu từ tháng 11/2020 đến tháng 06/2021 thì thanh toán hết số tiền còn lại là 778.976.696 đồng. Công ty Liên Th không đồng ý với kế hoạch thanh toán nêu trên và yêu cầu phía Công ty Siêu Ngh phải thanh toán một lần vì Công ty Liên Th cần tiền xoay vòng vốn và nhập nguyên liệu để sản xuất. Tuy nhiên, sau khi có văn bản ngày 18/11/2020 thì Công ty Siêu Ngh chỉ mới thanh toán cho Công ty Liên Th số tiền 179.920.697 đồng. Như vậy, tổng số tiền hàng Công ty Siêu Ngh còn nợ là 617.610.191 đồng (*Sáu trăm mười bảy triệu sáu trăm mười ngàn một trăm chín mươi mốt*); cụ thể như sau: Đơn hàng tháng 9/2020 số tiền 413,514,079 (bao gồm 10% VAT); đơn hàng tháng 12/2019 số tiền 138,649,060 (bao gồm 10% VAT); đơn hàng tháng 02/2020 số tiền 65,447,052 (bao gồm 10% VAT). Do có 02 đơn hàng của tháng 12/2019 và tháng 02/2020, Công ty Liên Th chưa xuất hóa đơn nên số tiền thực tế phía Công ty Siêu Ngh còn nợ Công ty Liên Th tổng số tiền gốc là 599.055.999 đồng (cụ thể: Tháng 9/2019 là 413,514,079; tháng 12/2019 là 126.044.600 đồng; tháng 2/2020 là 59.497.320 đồng).

Ngày 01/12/2021, Công ty Siêu Ngh đã thanh toán cho Công ty Liên Th 300.000.000 đồng. Ngày 30/12/2021, Công ty Siêu Ngh tiếp tục thanh toán cho Công ty Liên Th 113.514.079 đồng trong tổng số tiền còn nợ là 599.055.999 đồng. Như vậy, Công ty Siêu Ngh hiện còn nợ Công ty Liên Th số tiền gốc 185.541.920 đồng.

Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn ông Đào Văn C yêu cầu Công ty Siêu Ngh có nghĩa vụ thanh toán một lần số tiền gốc là 185.541.920 đồng và tiền lãi phát sinh với lãi suất 1,25%/tháng, kể từ tháng 3/2020 đến tháng 11/2021 (của tiền nợ 599.055.999 đồng) là 157.252.000 đồng và tiền lãi kể từ ngày 02/12/2021 đến ngày xét xử sơ thẩm (của tiền nợ 185.541.920 đồng) là 2.169.643 đồng. Tổng cộng là 344.963.563 đồng.

Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của bị đơn bà Nguyễn Thị Hằng trình bày:

Công ty Siêu Ngh và Công ty Liên Th là đối tác làm ăn lâu năm và khá thân thiết. Công ty Siêu Ngh sản xuất các sản phẩm nội thất (như giường, tủ ...). Do là bạn bè làm ăn lâu năm và thân thiết nên hai bên không ký kết hợp đồng mua bán hàng hóa với nhau mà chỉ thông qua các đơn đặt hàng. Công ty Siêu Ngh yêu cầu Công ty Liên Th cung cấp mặt hàng kính các loại.

Ngày 18/11/2020, Công ty Siêu Ngh có văn bản gửi đến Công ty Liên Th xác nhận còn nợ Công ty Liên Th số tiền 778.976.696 đồng của các đơn đặt hàng tháng 8/2019, tháng 9/2019, tháng 12/2019 và tháng 02/2020 (trong đó các đơn đặt hàng tháng 12/2019 và tháng 02/2020, Công ty Liên Th chưa xuất hóa đơn) và đưa ra phương thức thanh toán, mỗi tháng Công ty Siêu Ngh sẽ thanh toán cho Công ty Liên Th số tiền 100.000.000 đồng, thực tế Công ty Siêu Ngh đã thanh toán cho Công ty Liên Th số tiền 179.920.697 đồng theo hóa đơn giá trị gia tăng số 000843. Đến ngày 01/12/2021, Công ty Siêu Ngh tiếp tục thanh toán cho Công ty Liên Th số tiền 300.000.000 đồng (*ba trăm triệu đồng*). Ngày 30/12/2021, Công ty Siêu Ngh tiếp tục thanh toán cho Công ty Liên Th số tiền 113.514.079 đồng trong tổng số tiền còn nợ là 599.055.999 đồng. Như vậy, Công ty Siêu Ngh còn nợ Công ty Liên Th số tiền gốc 185.541.920 đồng.

Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của Công ty Siêu Ngh trình bày: Công ty Siêu Ngh chỉ đồng ý thanh toán cho Công ty Liên Th số tiền nợ gốc là 185.541.920 đồng và không đồng ý thanh toán tiền lãi với lý do là: Mặt hàng kính của Công ty Liên Th không đảm bảo chất lượng nên Công ty Siêu Ngh đã bị đối tác khấu trừ vào tiền hàng với số tiền 230.000.000 đồng. Do đó, giám đốc Công ty Siêu Ngh đã nhiều lần liên hệ với giám đốc Công ty Liên Th để yêu cầu Công ty Liên Th đưa ra phương thức cùng chia sẻ khoản tiền mà Công ty Siêu Ngh bị đối tác khấu trừ nhưng không có kết quả.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm:

- Về thủ tục tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, những người tiến hành tố tụng và tham gia tố tụng đã chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự; Thẩm phán xác định quan hệ pháp luật đúng theo quy định tại Điều 30 Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc khởi kiện của nguyên đơn còn trong thời hiệu khởi kiện 02 năm theo quy định tại Điều 319 của Luật Thương mại. Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Về nội dung: Công ty Liên Th và Công ty Siêu Ngh là đối tác làm ăn lâu năm với nhau, hai bên trong quá trình hợp tác làm ăn không có ký kết hợp đồng kinh tế. Ngày 18/11/2020, Công ty Siêu Ngh gửi văn bản đến Công ty Liên Th xác nhận còn nợ Công ty Liên Th số tiền 778.976.696 đồng của các đơn đặt hàng tháng 8/2019, tháng 9/2019, tháng 12/2019 và tháng 02/2020. Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn đã thanh toán cho nguyên đơn tổng số tiền 593.434.776 đồng. Như vậy, Công ty Siêu Ngh còn nợ Công ty Liên Th số tiền gốc 185.541.920 đồng. Tại phiên tòa, đại diện bị đơn cũng thừa nhận và đồng ý thanh toán tiền gốc cho nguyên đơn. Do đó, nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn Công ty Siêu Ngh có nghĩa vụ thanh toán tiền gốc 185.541.920 đồng là có căn cứ, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với yêu cầu tính lãi với lãi suất 1,25%/tháng của nguyên đơn: Hai Công ty không có ký kết hợp đồng mua bán hàng hóa mà dựa vào các đơn đặt hàng phía bị đơn. Ngày 18/11/2020, bị đơn Công ty Siêu Ngh xác nhận còn nợ nguyên đơn Công ty Liên Th số tiền 778.976.696 đồng của các đơn hàng tháng 8/2019, tháng 9/2019, tháng 12/2019 và tháng 02/2020 và đưa ra phương án thanh toán, mỗi tháng thanh toán 100.000.000 đồng nhưng nguyên đơn Công ty Liên Th không đồng ý nên phát sinh tranh chấp. Các đương sự thừa nhận đây được xem là văn bản đối chiếu công nợ. Bị đơn cho rằng chậm thanh toán tiền cho nguyên đơn là do mặt hàng kính của Công ty Liên Th không đảm bảo chất lượng nên Công ty Siêu Ngh đã bị đối tác khấu trừ vào

tiền hàng với số tiền 230.000.000 đồng và đề nghị Công ty Liên Th cùng có trách nhiệm nhưng Công ty Siêu Ngh không có chứng cứ gì chứng minh rằng chất lượng kính của Công ty Liên Th cung cấp là không đảm bảo chất lượng. Do đó, nguyên đơn yêu cầu bị đơn thanh toán tiền lãi từ tháng 3/2020 cho đến ngày xét xử sơ thẩm là có căn cứ nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Tranh chấp giữa các bên liên quan đến hợp đồng mua bán hàng hóa được quy định tại khoản 1 Điều 30 của Bộ luật Tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Công ty TNHH Siêu Ngh có trụ sở hoạt động tại phường Khánh Bình, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương. Do đó, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên theo quy định tại khoản 1 Điều 30; điểm b khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.2] Về thời hiệu khởi kiện: Vào ngày 18/11/2020, bị đơn Công ty Siêu Ngh xác nhận còn nợ nguyên đơn Công ty Liên Th số tiền 778.976.696 đồng. Sau đó, bị đơn chỉ mới thanh toán cho nguyên đơn số tiền 179.920.697 đồng. Ngày 20/4/2021, nguyên đơn nộp đơn khởi kiện. Như vậy, việc khởi kiện của nguyên đơn vẫn còn nằm trong thời hiệu khởi kiện 02 năm theo quy định tại Điều 319 của Luật Thương mại.

[2] Về nội dung tranh chấp: Tại phiên tòa, đại diện nguyên đơn Công ty TNHH kiếng Liên Th yêu cầu bị đơn Công ty TNHH Siêu Ngh thanh toán tiền gốc 185.541.920 đồng và tiền lãi 159.421.643 đồng; tổng cộng 344.963.563 đồng. Hội đồng xét xử thấy:

[2.1] Ngày 18/11/2020, Công ty Siêu Ngh có văn bản xác nhận còn nợ Công ty Liên Th số tiền 778.976.696 đồng, cụ thể như sau: Đơn hàng tháng 8/2019 với số tiền 179.920.697 đồng (hóa đơn số 000843); đơn hàng tháng 9/2019 với số tiền 413.514.079 đồng (hóa đơn số 000846); đơn hàng tháng 12/2019 với số tiền 126.044.600 đồng (chưa có hóa đơn); đơn hàng tháng 02/2020 với số tiền 59.497.320 đồng (chưa có hóa đơn). Mỗi tháng Công ty Siêu Ngh sẽ thanh toán cho Công ty Liên Th số tiền 100.000.000 đồng. Thực tế Công ty Siêu Ngh đã thanh toán cho Công ty Liên Th là 179.920.697 đồng. Đến ngày 01/12/2021, Công ty Siêu Ngh tiếp tục thanh toán cho Công ty Liên Th là 300.000.000 đồng. Ngày 30/12/2021, Công ty Siêu Ngh tiếp tục thanh toán cho Công ty Liên Th là 113.514.079 đồng. Như vậy, Công ty Siêu Ngh còn nợ Công ty Liên Th số tiền gốc là 185.541.920 đồng.

Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của bị đơn Công ty Siêu Ngh thừa nhận còn nợ nguyên đơn Công ty Liên Th số tiền gốc là 185.541.920 đồng và đồng ý thanh toán số tiền này. Theo quy định tại Điều 92 của Bộ luật tố tụng dân sự, sự thừa nhận của các đương sự là tình tiết, sự kiện không phải chứng minh. Như vậy, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc buộc bị đơn phải thanh toán số tiền nợ gốc 185.541.920 đồng là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2.2] Đối với yêu cầu của nguyên đơn về việc buộc bị đơn phải thanh toán tiền lãi chậm trả với mức lãi suất 1,25%/tháng, kể từ tháng 3/2020 đến ngày xét xử sơ thẩm là 159.421.643 đồng; bị đơn không đồng ý. Hội đồng xét xử thấy:

Công ty Liên Th và Công ty Siêu Ngh không có ký kết hợp đồng mua bán hàng hóa mà thông qua các đơn đặt hàng từ phía Công ty Siêu Ngh. Ngày 18/11/2020, Công ty Siêu Ngh gửi văn bản xác nhận còn nợ Công ty Liên Th số tiền 778.976.696 đồng của các đơn hàng tháng 8/2019, tháng 9/2019, tháng 12/2019 và tháng 02/2020 và đưa ra phương án thanh toán. Các đương sự thừa nhận đây được xem là văn bản đối chiếu công nợ. Bị đơn cho rằng chậm thanh toán tiền cho nguyên đơn là do mặt hàng kính của Công ty Liên Th không đảm bảo chất lượng nên Công ty Siêu Ngh đã bị đối tác làm ăn khấu trừ tiền hàng với số tiền 230.000.000 đồng. Công ty Siêu Ngh đã nhiều lần liên hệ với Công ty Liên Th để yêu cầu Công ty Liên Th cùng có trách nhiệm nhưng không có kết quả nên Công ty Siêu Ngh mới chậm thanh toán tiền hàng. Tuy nhiên, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, bị đơn Công ty Siêu Ngh không cung cấp được bất kỳ chứng cứ gì chứng minh rằng chất lượng kính của Công ty Liên Th cung cấp cho Công ty Siêu Ngh là không đảm bảo chất lượng.

Theo khoản 1 Điều 55 của Luật Thương mại quy định về thời hạn thanh toán như sau:

“Trừ trường hợp có thỏa thuận khác, thời hạn thanh toán được quy định như sau:

1. Bên mua phải thanh toán cho bên bán vào thời điểm bên bán giao hàng hoặc giao chứng từ liên quan đến hàng hóa ...”.

Theo Điều 306 của Luật Thương mại quy định về quyền yêu cầu tiền lãi do chậm thanh toán như sau: *“Trường hợp bên vi phạm hợp đồng chậm thanh toán tiền hàng hay chậm thanh toán thù lao dịch vụ và các khoản chi phí hợp lý khác thì bên bị vi phạm hợp đồng có quyền yêu cầu trả tiền lãi trên số tiền chậm trả đó theo lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường tại thời điểm thanh toán tương ứng với thời gian chậm trả, trừ trường hợp có thỏa thuận khác hoặc pháp luật có quy định khác”.*

Theo kết quả xác minh tại Chi nhánh Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn thị xã Tân Uyên, Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương tín – Phòng Giao dịch thị xã Tân Uyên và Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt nam (BIDV) – Phòng giao dịch thị xã Tân Uyên thì mức lãi suất cho vay trung hạn và dài hạn tại thời điểm tháng 12/2021 là từ 9% - 11%/năm.

Như vậy, yêu cầu của nguyên đơn về việc buộc bị đơn phải thanh toán tiền lãi chậm trả với mức lãi suất 1,25%/tháng tính từ tháng 3/2020 đến ngày xét xử sơ thẩm 31/12/2021 với số tiền 159.421.643 đồng là có căn cứ chấp nhận.

[3] Từ sự phân tích nêu trên, xét thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận, buộc Công ty TNHH Siêu Ngh phải thanh toán trả cho Công ty TNHH kiếng Liên Th số tiền nợ gốc là 185.541.920 đồng và tiền lãi là 159.421.643 đồng; tổng cộng là 344.963.563 đồng.

[4] Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: Yêu cầu của nguyên đơn được Toà án chấp nhận nên không phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm, được trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp; bị đơn phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điều 30, khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; các điều 147, 228, 229, 266, 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Các điều 24, 50, 55, 306 và 319 của Luật Thương mại;

- Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm;

- Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty TNHH kiếng Liên Th đối với bị đơn Công ty TNHH Siêu Ngh về việc “Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa”.

2. Buộc Công ty TNHH Siêu Ngh phải thanh toán trả cho Công ty TNHH kiếng Liên Th số tiền nợ gốc là 185.541.920 đồng và tiền lãi là 159.421.643 đồng; tổng cộng là 344.963.563 đồng (*Ba trăm bốn mươi bốn triệu chín trăm sáu mươi ba nghìn năm trăm sáu mươi ba đồng*).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày bản án có hiệu lực cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về án phí kinh doanh, thương mại sơ thẩm:

3.1. Công ty TNHH kiếng Liên Th không phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm, hoàn trả cho Công ty TNHH kiếng Liên Th số tiền 16.947.000 đồng (*Mười sáu triệu chín trăm bốn mươi bảy nghìn đồng*) đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2016/0052421 ngày 10/5/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

3.2. Công ty TNHH Siêu Ngh phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm với số tiền là 17.248.000 đồng (*Mười bảy triệu hai trăm bốn mươi tám nghìn đồng*).

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Tân Uyên;
- Chi cục THADS thị xã Tân Uyên;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Võ Thị Lê